

Số: 663 /BC-UBND

Láng Tròn, ngày 01 tháng 9 năm 2026

BÁO CÁO

**Tình hình, kết quả thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025
của Bộ Chính trị và các cơ chế, chính sách hỗ trợ, thúc đẩy phát triển
kinh tế tư nhân trên địa bàn phường Láng Tròn**

Kính gửi: Ban kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh Cà Mau

Căn cứ Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04 tháng 5 năm 2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân; Chương trình số 12-CTr/TU ngày 11 tháng 12 năm 2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Cà Mau về thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW; Kế hoạch số 035/KH-UBND ngày 04 tháng 8 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau về thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW; Kế hoạch số 32/KH-UBND ngày 26 tháng 9 năm 2025 của Ủy ban nhân dân phường Láng Tròn về thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW;

Căn cứ Kế hoạch số 19/KH-ĐGS ngày 10 tháng 8 năm 2026 của Đoàn Giám sát Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau về giám sát việc thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW của Bộ Chính trị và các cơ chế, chính sách hỗ trợ, thúc đẩy phát triển kinh tế tư nhân trên địa bàn tỉnh Cà Mau;

Thực hiện Đề cương báo cáo giám sát việc thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW của Bộ Chính trị và các cơ chế, chính sách hỗ trợ, thúc đẩy phát triển kinh tế tư nhân trên địa bàn tỉnh Cà Mau của Đoàn Giám sát Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau;

Ủy ban nhân dân phường Láng Tròn báo cáo tình hình, kết quả thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW của Bộ Chính trị và các cơ chế, chính sách hỗ trợ, thúc đẩy phát triển kinh tế tư nhân trên địa bàn phường trong giai đoạn từ ngày 01 tháng 01 năm 2023 đến ngày 30 tháng 6 năm 2026, cụ thể như sau:

I. TỔNG QUAN TÌNH HÌNH PHÁT TRIỂN KINH TẾ TƯ NHÂN TRÊN ĐỊA BÀN PHƯỜNG

Trong giai đoạn 2023 - 2026, khu vực kinh tế tư nhân trên địa bàn phường Láng Tròn tiếp tục duy trì đà phát triển, đóng vai trò ngày càng quan trọng trong tạo việc làm, tăng thu nhập cho người dân và thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Hoạt động sản xuất, kinh doanh chuyển biến tích cực ở nhiều lĩnh vực, đặc biệt là thương mại - dịch vụ, chế biến nông, thủy sản gắn với mô hình sản xuất lúa - tôm đặc trưng của địa bàn, và bước đầu có sự tham gia của các mô hình kinh doanh ứng dụng công nghệ, nông nghiệp đô thị.

Từ sau khi mô hình chính quyền địa phương hai cấp được triển khai (kể từ ngày 01/7/2025), bộ máy quản lý nhà nước cấp phường được kiện toàn, công tác cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh tiếp tục được chú

trọng; nhờ đó, kinh tế tư nhân trên địa bàn tiếp tục duy trì đà phát triển ổn định, không có biến động lớn, không phát sinh doanh nghiệp ngừng hoạt động hoặc giải thể do nguyên nhân liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy.

Ý thức tuân thủ pháp luật, tinh thần khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo và ứng dụng khoa học - công nghệ trong cộng đồng doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trên địa bàn từng bước được lan tỏa. Môi trường kinh doanh được cải thiện; bộ máy hành chính chuyển dịch theo hướng phục vụ - kiến tạo, đồng hành cùng doanh nghiệp.

Tuy nhiên, kinh tế tư nhân trên địa bàn phường về cơ bản vẫn phát triển ở quy mô nhỏ và siêu nhỏ, mang tính hộ gia đình; chưa hình thành được doanh nghiệp có quy mô lớn giữ vai trò dẫn dắt hoặc tham gia sâu vào chuỗi giá trị; chưa có mô hình kinh tế tư nhân điển hình, sản phẩm mang thương hiệu đặc trưng của địa phương.

Các chỉ tiêu chủ yếu phản ánh tình hình phát triển doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trên địa bàn phường như sau:

+ Số doanh nghiệp thành lập mới: 28, Số doanh nghiệp đang hoạt động đến ngày 30/6/2026: 67. ((Số doanh nghiệp tạm ngừng hoạt động; Số doanh nghiệp giải thể. Tổng vốn đăng ký của doanh nghiệp thành lập mới và lũy kế đến ngày 30/6/2026 *(các số liệu này địa phương không có, các nội dung này liên quan đến Doanh nghiệp do Sở Tài chính tỉnh cấp giấy và quản lý)*)

+ Về hợp tác xã: Trong giai đoạn từ ngày 01 tháng 01 năm 2023 đến ngày 30 tháng 6 năm 2026, trên địa bàn phường có 06 hợp tác xã thành lập mới. Đến ngày 30 tháng 6 năm 2026, có 13 hợp tác xã đang hoạt động; số hợp tác xã ngừng, nghỉ hoạt động hoặc giải thể là 05 hợp tác xã. Tổng vốn đăng ký của các hợp tác xã thành lập mới là 1 tỷ 139 triệu đồng; tổng vốn đăng ký lũy kế của các hợp tác xã đến ngày 30 tháng 6 năm 2026 là 11 tỷ 750 triệu đồng.

+ Về hộ kinh doanh: Đến ngày 30 tháng 6 năm 2026, trên địa bàn phường có 730 hộ kinh doanh đang hoạt động, tạo việc làm cho khoảng 1.095 lao động.

II. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO VÀ KẾT QUẢ TỔ CHỨC THỰC HIỆN CÁC CƠ CHẾ, CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ, THÚC ĐẨY PHÁT TRIỂN KINH TẾ TƯ NHÂN

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, quán triệt Nghị quyết

Ngay sau khi Nghị quyết số 68-NQ/TW được ban hành, Ủy ban nhân dân phường Láng Tròn đã chủ động phối hợp với Đảng ủy phường xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện; trên cơ sở Kế hoạch số 035/KH-UBND ngày 04/8/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau, Ủy ban nhân dân phường đã ban hành Kế hoạch số 32/KH-UBND ngày 26/9/2025 về thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân, làm cơ sở triển khai đồng bộ, toàn diện nhiệm vụ phát triển kinh tế tư nhân trên địa bàn.

Quán triệt quan điểm “Kinh tế tư nhân là một động lực quan trọng của nền kinh tế”, Ủy ban nhân dân phường xác định đây là nhiệm vụ chính trị trọng tâm, có tính chiến lược, lâu dài, gắn với mục tiêu thúc đẩy tăng trưởng, tạo việc làm,

nâng cao năng suất lao động, hiện đại hóa phương thức sản xuất và chuyển đổi kinh tế theo hướng xanh - bền vững. Kế hoạch triển khai được phổ biến, quán triệt đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, các khóm trên địa bàn; đồng thời tuyên truyền, phổ biến đến cộng đồng doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh cá thể, cơ sở sản xuất và Nhân dân, qua đó góp phần nâng cao nhận thức về vai trò của kinh tế tư nhân, tạo sự chủ động, đồng thuận trong quá trình tổ chức thực hiện Nghị quyết.

Ủy ban nhân dân phường đã tổ chức hội nghị chuyên đề cho đội ngũ cán bộ, công chức, trưởng các khóm nhằm phổ biến các chủ trương, chính sách phát triển kinh tế tư nhân, nâng cao nhận thức về quyền, nghĩa vụ và cơ hội kinh doanh của người dân; nội dung tập trung vào lợi thế của kinh tế tư nhân, tinh thần khởi nghiệp, trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp và khuyến khích đổi mới sáng tạo. Trách nhiệm người đứng đầu các bộ phận chuyên môn được nâng cao, yêu cầu trực tiếp theo dõi, nắm bắt khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp, hộ kinh doanh, cam kết không để xảy ra tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà.

Ủy ban nhân dân phường duy trì tổ chức đối thoại định kỳ với cộng đồng doanh nghiệp để kịp thời giải quyết vướng mắc phát sinh; trong năm 2025 và 2026 đã tổ chức 02 hội nghị đối thoại trực tiếp với đại diện doanh nghiệp, hộ kinh doanh, với hơn 50 lượt doanh nghiệp tham gia.

Qua quá trình triển khai, nhận thức của đội ngũ cán bộ đã có sự chuyển biến rõ nét, từ tư duy “quản lý - kiểm soát” sang “đồng hành - phục vụ”; tư duy kinh doanh của người dân từng bước được mở rộng, thể hiện qua số lượng hộ kinh doanh đăng ký mới có xu hướng tăng và chất lượng hoạt động được cải thiện.

2. Kết quả tổ chức thực hiện theo từng nhóm nhiệm vụ

a) Về cải cách thủ tục hành chính; bảo vệ quyền sở hữu, quyền kinh doanh, bảo đảm cạnh tranh bình đẳng

Ủy ban nhân dân phường tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, rà soát quy trình thủ tục hành chính liên quan đến đăng ký kinh doanh, đất đai, xây dựng nhằm cắt giảm thời gian giải quyết một số thủ tục phổ biến; duy trì thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh. Toàn bộ hồ sơ đăng ký kinh doanh, cấp phép xây dựng và các thủ tục liên quan được tiếp nhận, xử lý, trả kết quả đúng thời hạn quy định, không để phát sinh tình trạng trễ hạn hoặc gây phiền hà cho tổ chức, cá nhân. Việc ứng dụng phần mềm một cửa điện tử được đẩy mạnh, tỷ lệ hồ sơ trực tuyến mức độ 3, 4 đạt 100%.

Ủy ban nhân dân phường thực hiện công khai kế hoạch kiểm tra trên cổng thông tin điện tử nhằm tránh chồng chéo; các cuộc kiểm tra đối với doanh nghiệp, hộ kinh doanh đều tuân thủ nguyên tắc “không quá 01 lần/năm”, trừ trường hợp có dấu hiệu vi phạm rõ ràng, qua đó hạn chế tình trạng lạm dụng kiểm tra gây phiền hà, nhũng nhiễu doanh nghiệp. Công tác tuyên truyền chống hàng giả, gian lận thương mại trên địa bàn được tổ chức thường xuyên, góp phần tạo niềm tin trong cộng đồng doanh nghiệp, giảm tình trạng kiến nghị kéo dài, giảm khiếu nại

hành chính. Trong kỳ báo cáo, chưa ghi nhận trường hợp lạm dụng kiểm tra để những nhiều, gây khó khăn cho doanh nghiệp, hộ kinh doanh trên địa bàn.

b) Về tạo thuận lợi tiếp cận đất đai, mặt bằng sản xuất kinh doanh và đa dạng hóa nguồn vốn

Ủy ban nhân dân phường đã tổ chức rà soát quỹ đất công đôi dư, đất công chưa sử dụng trên địa bàn để đề xuất cấp thẩm quyền bố trí cho các mô hình sản xuất, kinh doanh phù hợp; kịp thời giải quyết các hồ sơ liên quan đến đất đai phục vụ hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp, hộ kinh doanh, rút ngắn thời gian giải quyết so với quy định.

Đối với các nội dung thuộc thẩm quyền cấp tỉnh (xây dựng, công khai quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; bố trí quỹ đất đầu tư kết cấu hạ tầng khu công nghiệp, cụm công nghiệp, vườn ươm công nghệ; chính sách hỗ trợ giảm tiền thuê đất; đa dạng hóa nguồn vốn tín dụng ưu đãi...), Ủy ban nhân dân phường không có thẩm quyền trực tiếp ban hành chính sách mà chỉ thực hiện phần việc phối hợp, hỗ trợ thủ tục cho doanh nghiệp, hộ kinh doanh trên địa bàn tiếp cận các cơ chế, chính sách do cấp tỉnh ban hành. Thực tế cho thấy, khả năng tiếp cận nguồn vốn tín dụng của doanh nghiệp siêu nhỏ và các hộ kinh doanh trên địa bàn còn gặp nhiều khó khăn, chủ yếu do thiếu tài sản bảo đảm, hồ sơ tài chính chưa minh bạch hoặc năng lực lập phương án kinh doanh còn hạn chế.

c) Về thúc đẩy khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

Công tác chuyển đổi số trong khu vực kinh tế tư nhân trên địa bàn được đẩy mạnh: 100% doanh nghiệp mới thành lập áp dụng hóa đơn điện tử; nhiều hộ kinh doanh đã ứng dụng phần mềm bán hàng, quản lý kho; các mô hình kinh doanh trực tuyến (qua mạng xã hội, sàn thương mại điện tử) tăng so với các năm trước. Ủy ban nhân dân phường khuyến khích doanh nghiệp, hộ kinh doanh sử dụng năng lượng tiết kiệm, hạn chế sử dụng đồ dùng, vật dụng bằng nhựa dùng một lần, nhất là đối với các cơ sở dịch vụ ăn uống; một số mô hình phân loại rác tại nguồn đã được doanh nghiệp tự nguyện áp dụng, bước đầu góp phần thúc đẩy kinh doanh theo hướng bền vững, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn.

d) Về hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ, siêu nhỏ và hộ kinh doanh; hỗ trợ hộ kinh doanh chuyển đổi thành doanh nghiệp

Ủy ban nhân dân phường chỉ đạo phòng chuyên môn phối hợp với cơ quan Thuế thực hiện rà soát, nhận diện các hộ kinh doanh đủ điều kiện chuyển đổi lên doanh nghiệp, chủ động tư vấn, hướng dẫn, hỗ trợ thủ tục chuyển đổi theo hướng thuận lợi cho người dân; kết quả, từ đầu năm 2026 đến nay, trên địa bàn phường đã có 04 doanh nghiệp được thành lập từ hộ kinh doanh chuyển đổi. Tuy nhiên, do đây là chủ trương mới, đang được triển khai nên số lượng hộ kinh doanh chuyển đổi thành doanh nghiệp trên địa bàn còn thấp so với tiềm năng. UBND phường đã thành lập Tổ tuyên truyền, vận động Hộ kinh doanh có doanh thu lớn có tiềm năng để chuyển đổi loại hình sang doanh nghiệp.

đ) Về đào tạo, bồi dưỡng, xúc tiến thương mại và kết nối doanh nghiệp

Doanh nghiệp trên địa bàn phường được giới thiệu, tạo điều kiện tham gia các hội nghị xúc tiến đầu tư do tỉnh tổ chức; các cơ sở sản xuất được hỗ trợ tham

gia hội chợ thương mại nhằm quảng bá sản phẩm, trưng bày sản phẩm OCOP tại các chương trình, sự kiện do tỉnh tổ chức. Qua đó, nhiều cơ sở sản xuất nhỏ trên địa bàn đã kết nối được với các doanh nghiệp thu mua trong lĩnh vực thủy sản, thương mại, góp phần nâng cao nhận thức về giá trị chuỗi cung ứng, tăng cường liên kết giữa các doanh nghiệp trên địa bàn.

Tuy nhiên, đến nay trên địa bàn phường chưa hình thành được mô hình kinh tế tư nhân nổi bật hay sản phẩm đặc trưng mang thương hiệu địa phương, trong khi địa bàn có tiềm năng lớn để phát triển các sản phẩm gắn với mô hình lúa - tôm, chế biến thủy sản và dịch vụ nông nghiệp. Ủy ban nhân dân phường xác định đây là nhiệm vụ trọng tâm cần tập trung thực hiện trong thời gian tới, thông qua vận động, hỗ trợ hợp tác xã, hộ kinh doanh xây dựng sản phẩm OCOP, phát triển nhãn hiệu tập thể và kết nối tiêu thụ bền vững.

e) Về đề cao đạo đức kinh doanh, phát huy trách nhiệm xã hội và khuyến khích doanh nhân tham gia xây dựng chính quyền

Ủy ban nhân dân phường tổ chức tuyên truyền về văn hóa kinh doanh, trách nhiệm xã hội, ý thức tôn trọng pháp luật trong cộng đồng doanh nghiệp; kịp thời biểu dương những doanh nghiệp có đóng góp tích cực cho công tác an sinh xã hội và xây dựng đô thị văn minh trên địa bàn. Việc tổ chức đối thoại định kỳ giữa Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường với cộng đồng doanh nghiệp được duy trì, góp phần tạo sự gắn kết giữa chính quyền - doanh nghiệp - người dân, từng bước xây dựng môi trường kinh doanh minh bạch, bền vững.

3. Mức độ tiếp cận, thụ hưởng cơ chế, chính sách của doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trên địa bàn

Qua các hội nghị đối thoại trực tiếp giữa lãnh đạo Ủy ban nhân dân phường với cộng đồng doanh nghiệp, hộ kinh doanh, đa số doanh nghiệp, hộ kinh doanh trên địa bàn đánh giá cao sự đồng hành, hỗ trợ của chính quyền phường trong giải quyết thủ tục hành chính, chưa phát sinh vướng mắc lớn cần xử lý ngay tại cấp phường.

Tuy nhiên, mức độ tiếp cận, thụ hưởng đối với một số nhóm chính sách có tính chất chuyên sâu, thuộc thẩm quyền, nguồn lực cấp tỉnh (chính sách tín dụng ưu đãi, hỗ trợ khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, thuê đất trong khu công nghiệp, cụm công nghiệp, hỗ trợ pháp lý chuyên sâu...) của doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trên địa bàn phường còn hạn chế; nguyên nhân chủ yếu do quy mô doanh nghiệp, hộ kinh doanh trên địa bàn phần lớn là nhỏ và siêu nhỏ, năng lực xây dựng hồ sơ, phương án tiếp cận chính sách còn yếu, đồng thời một số chính sách hỗ trợ chưa được thông tin, hướng dẫn cụ thể đến tận cơ sở.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả đạt được

Qua hơn 01 năm triển khai thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW gắn với các cơ chế, chính sách hỗ trợ, thúc đẩy phát triển kinh tế tư nhân, tình hình phát triển kinh tế tư nhân trên địa bàn phường Láng Tròn đã có những chuyển biến rõ nét, toàn diện. Trước hết, nhận thức của cán bộ, đảng viên, doanh nghiệp và Nhân dân về vị trí, vai trò của kinh tế tư nhân đã thay đổi căn bản, từ chỗ xem đây là khu

vực kinh tế nhỏ lẻ, tự phát sang nhận thức đúng đắn rằng kinh tế tư nhân là một động lực quan trọng của phát triển kinh tế - xã hội địa phương.

Sự chuyển biến về nhận thức đã tạo nền tảng thuận lợi để các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước được triển khai đồng bộ, đồng thời khơi dậy tinh thần khởi nghiệp, ý thức tuân thủ pháp luật của các chủ thể kinh tế. Môi trường đầu tư, kinh doanh trên địa bàn ngày càng thông thoáng; công tác cải cách thủ tục hành chính, rút ngắn thời gian giải quyết hồ sơ, nâng tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến được đẩy mạnh; các quy trình được công khai, minh bạch, góp phần giảm chi phí tuân thủ cho doanh nghiệp, hộ kinh doanh, nâng cao mức độ hài lòng của người dân, tổ chức.

Số lượng doanh nghiệp thành lập mới và niềm tin của người dân, nhà đầu tư đối với môi trường kinh doanh của phường có xu hướng tăng lên; hộ kinh doanh mạnh dạn mở rộng quy mô, chuyển đổi mô hình hoạt động theo hướng chuyên nghiệp hơn. Ý thức chuyển đổi số trong cộng đồng doanh nghiệp, hộ kinh doanh được lan tỏa, thể hiện qua việc sử dụng hóa đơn điện tử, phần mềm quản lý bán hàng, các nền tảng thương mại điện tử và thanh toán không tiền mặt ngày càng phổ biến, góp phần nâng cao hiệu quả quản trị, mở rộng thị trường và cải thiện năng suất lao động của các cơ sở kinh doanh.

2. Tồn tại, hạn chế

Bên cạnh những kết quả đạt được, việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW và các cơ chế, chính sách hỗ trợ, thúc đẩy phát triển kinh tế tư nhân trên địa bàn phường vẫn còn một số tồn tại, hạn chế.

Năng lực cạnh tranh của phần lớn doanh nghiệp nhỏ và hộ kinh doanh trên địa bàn còn thấp, thể hiện ở quy mô sản xuất nhỏ lẻ, trình độ quản trị hạn chế, khả năng tiếp cận công nghệ mới và thị trường còn yếu, khiến nhiều doanh nghiệp chưa thể tham gia sâu vào chuỗi giá trị hoặc mở rộng hoạt động sang các lĩnh vực có giá trị gia tăng cao. Trên địa bàn phường vẫn thiếu mô hình kinh tế tư nhân điển hình, mang tính đột phá để nhân rộng, đặc biệt trong lĩnh vực nông nghiệp đô thị, dịch vụ chất lượng cao và kinh tế xanh; việc thiếu mô hình dẫn dắt khiến tốc độ lan tỏa đổi mới sáng tạo còn chậm, thiếu tính ổn định.

Hộ kinh doanh trên địa bàn còn tâm lý e ngại khi chuyển đổi sang loại hình doanh nghiệp do lo ngại rủi ro, trách nhiệm pháp lý, nghĩa vụ thuế và chế độ kế toán phức tạp hơn sau khi chuyển đổi; tâm lý “làm nhỏ cho yên” vẫn còn phổ biến trong tư duy kinh doanh của một bộ phận hộ kinh doanh cá thể; quy mô kinh doanh của nhiều hộ còn nhỏ, chưa đủ điều kiện thành lập doanh nghiệp, lợi ích cụ thể từ việc chuyển đổi lên doanh nghiệp chưa được nhận thức rõ ràng.

Việc chuyển đổi số diễn ra không đồng đều, chủ yếu tập trung ở nhóm doanh nghiệp mới thành lập; nhóm hộ kinh doanh truyền thống còn e ngại, chưa mạnh dạn ứng dụng công nghệ do hạn chế về kỹ năng công nghệ thông tin, thiếu nguồn lực đầu tư ban đầu và chưa nhận thức đầy đủ lợi ích lâu dài của chuyển đổi số. Việc tiếp cận nguồn vốn tín dụng của doanh nghiệp nhỏ và hộ kinh doanh còn nhiều khó khăn, chủ yếu do thiếu tài sản bảo đảm, hồ sơ tài chính chưa minh bạch,

năng lực lập phương án kinh doanh còn hạn chế, làm hạn chế khả năng mở rộng quy mô, đầu tư đổi mới thiết bị, công nghệ.

Ngoài ra, liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị trên địa bàn chưa được hình thành rõ nét; thị trường tiêu thụ sản phẩm nông, thủy sản còn bị động, phụ thuộc nhiều vào thương lái trung gian; năng lực quản trị của một số hợp tác xã chưa đáp ứng yêu cầu vận hành trong điều kiện kinh tế thị trường, chưa tạo được giá trị gia tăng đáng kể cho sản phẩm.

3. Nguyên nhân của tồn tại, hạn chế

Phần lớn doanh nghiệp nhỏ và hộ kinh doanh trên địa bàn phường hoạt động ở quy mô rất nhỏ, mang tính gia đình, phụ thuộc nhiều vào kinh nghiệm cá nhân; năng lực quản trị, tư duy chiến lược còn hạn chế, chưa đáp ứng yêu cầu cạnh tranh trong bối cảnh hội nhập và phát triển kinh tế số.

Hộ kinh doanh còn tâm lý thận trọng, e ngại chuyển đổi sang doanh nghiệp do lo ngại gánh nặng thuế, thủ tục kế toán, trách nhiệm pháp lý và chi phí tuân thủ sau khi đăng ký doanh nghiệp; công tác truyền thông về lợi ích thiết thực của việc chuyển đổi lên doanh nghiệp chưa được thực hiện đầy đủ, thường xuyên. Kinh tế tư nhân trên địa bàn phường chủ yếu phát triển theo hình thức tự phát, thiếu các mô hình điển hình tiên phong có khả năng lan tỏa, đặc biệt trong các lĩnh vực kinh tế xanh, dịch vụ chất lượng cao, nông nghiệp ứng dụng công nghệ.

Khả năng tiếp cận vốn của doanh nghiệp nhỏ và hộ kinh doanh còn hạn chế; năng lực hỗ trợ doanh nghiệp của một bộ phận cán bộ cơ sở, nhất là trong lĩnh vực kinh tế số, công nghệ thông tin, còn chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Quá trình chuyển đổi số còn chậm do hạn chế về kỹ năng công nghệ thông tin của hộ kinh doanh, phần lớn chưa quen tiếp cận nền tảng số, thương mại điện tử, thanh toán không tiền mặt; chi phí đầu tư ban đầu cho thiết bị, phần mềm còn cao, nhận thức về lợi ích của chuyển đổi số chưa đầy đủ, dẫn đến tâm lý e dè, chưa mạnh dạn áp dụng công nghệ mới.

Bên cạnh đó, điều kiện kinh tế - xã hội của địa bàn còn nhiều khó khăn, mang đặc thù vùng nông thôn, ven biển; nguồn lực ngân sách địa phương dành cho các chương trình, chính sách hỗ trợ doanh nghiệp còn hạn chế; một số cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển kinh tế tư nhân của cấp tỉnh chưa được cụ thể hóa, hướng dẫn kịp thời để cấp phường tổ chức triển khai đồng bộ.

IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRONG THỜI GIAN TỚI

Trên cơ sở kết quả đạt được và những tồn tại, hạn chế nêu trên, trong thời gian tới, Ủy ban nhân dân phường Láng Tròn xác định tập trung thực hiện một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm sau:

Một là, tiếp tục quán triệt, tuyên truyền sâu rộng quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phát triển kinh tế tư nhân đến cán bộ, đảng viên, cộng đồng doanh nghiệp và Nhân dân; duy trì, nâng cao chất lượng các hội nghị đối thoại định kỳ giữa chính quyền phường với doanh nghiệp, hộ kinh doanh để kịp thời nắm bắt, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc ngay từ cơ sở.

Hai là, tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, duy trì và nâng cao chất lượng thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông; rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính liên quan đến đăng ký kinh doanh, đất đai, xây dựng; công khai, minh bạch các quy trình, thủ tục, kế hoạch kiểm tra, không để phát sinh tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho doanh nghiệp, hộ kinh doanh.

Ba là, chủ động rà soát, phối hợp cơ quan Thuế và các ngành liên quan để nhận diện, tư vấn, hỗ trợ hộ kinh doanh đủ điều kiện chuyển đổi thành doanh nghiệp; đẩy mạnh tuyên truyền, phân tích cụ thể lợi ích của việc chuyển đổi để tạo sự đồng thuận, giảm tâm lý e ngại trong hộ kinh doanh.

Bốn là, đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số trong khu vực kinh tế tư nhân; tăng cường tập huấn, hướng dẫn doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh sử dụng hóa đơn điện tử, phần mềm quản lý bán hàng, các nền tảng thương mại điện tử, thanh toán không tiền mặt; khuyến khích các mô hình sản xuất, kinh doanh theo hướng xanh, tuần hoàn, tiết kiệm năng lượng, hạn chế rác thải nhựa.

Năm là, tập trung vận động, hỗ trợ hợp tác xã, hộ kinh doanh xây dựng sản phẩm OCOP, phát triển sản phẩm gắn với mô hình lúa - tôm, chế biến thủy sản đặc trưng của địa bàn; hỗ trợ kết nối tiêu thụ sản phẩm, tham gia hội chợ, chương trình xúc tiến thương mại do tỉnh tổ chức, từng bước xây dựng mô hình kinh tế tư nhân điển hình, nhãn hiệu tập thể mang thương hiệu địa phương.

Sáu là, tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực quản trị cho chủ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trên địa bàn; nâng cao năng lực chuyên môn của đội ngũ cán bộ, công chức phụ trách lĩnh vực kinh tế, nhất là kỹ năng hỗ trợ chuyển đổi số, tư vấn pháp lý, hỗ trợ doanh nghiệp.

V. KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC, ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Khó khăn, vướng mắc

Nguồn lực, thẩm quyền của Ủy ban nhân dân phường còn hạn chế trong việc trực tiếp ban hành, triển khai các cơ chế, chính sách chuyên sâu hỗ trợ kinh tế tư nhân (chính sách tín dụng ưu đãi, hỗ trợ khoa học công nghệ, thuê đất khu công nghiệp, cụm công nghiệp...), phần lớn phụ thuộc vào chủ trương, hướng dẫn, nguồn lực từ cấp tỉnh và các sở, ngành chuyên môn. Kinh phí thường xuyên bố trí cho công tác tuyên truyền, đào tạo, hỗ trợ chuyển đổi số ở cấp cơ sở còn hạn chế, chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Đội ngũ cán bộ, công chức cấp phường phụ trách lĩnh vực kinh tế còn kiêm nhiệm nhiều nhiệm vụ, năng lực chuyên sâu về hỗ trợ doanh nghiệp, kinh tế số còn hạn chế.

2. Đề xuất, kiến nghị

Ủy ban nhân dân phường Láng Tròn kính đề nghị Đoàn giám sát Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau quan tâm, chỉ đạo các Sở, ngành chức năng một số nội dung sau:

Một là, tăng cường hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng năng lực quản trị doanh nghiệp, hợp tác xã và kỹ năng chuyển đổi số cho doanh nghiệp nhỏ, hộ kinh doanh ở địa bàn cơ sở, nhất là khu vực nông thôn.

Hai là, tiếp tục chỉ đạo đơn giản hóa các thủ tục hành chính liên quan đến đất đai, xây dựng, đầu tư, môi trường; sớm ban hành, hướng dẫn cụ thể các cơ chế, chính sách hỗ trợ tiếp cận đất đai, mặt bằng sản xuất kinh doanh cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh chuyển đổi thành doanh nghiệp.

Ba là, có chính sách tín dụng ưu đãi đặc thù đối với hộ kinh doanh chuyển đổi lên doanh nghiệp trong giai đoạn đầu hoạt động; tăng cường tổ chức các hội nghị kết nối cung - cầu, hội chợ thương mại, chương trình xúc tiến thương mại với quy mô phù hợp để doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh cấp cơ sở có điều kiện mở rộng thị trường, liên kết chuỗi giá trị, nhất là đối với sản phẩm nông, thủy sản gắn với mô hình lúa - tôm đặc trưng của địa bàn.

Bốn là, ưu tiên bố trí kinh phí hỗ trợ xây dựng sản phẩm OCOP, phát triển nhãn hiệu tập thể cho các địa phương chưa có sản phẩm đặc trưng; hỗ trợ kinh phí thường xuyên cho cấp phường để triển khai hiệu quả các chương trình truyền thông, đào tạo, tập huấn và chuyển đổi số ở cấp cơ sở, nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin phục vụ công tác hỗ trợ doanh nghiệp.

Năm là, nghiên cứu ban hành, hướng dẫn cụ thể quy trình, tiêu chí xác định hộ kinh doanh đủ điều kiện chuyển đổi thành doanh nghiệp và cơ chế hỗ trợ kèm theo để cấp phường có cơ sở triển khai thống nhất, hiệu quả.

Trên đây là Báo cáo tình hình, kết quả thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04 tháng 5 năm 2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân và các cơ chế, chính sách hỗ trợ, thúc đẩy phát triển kinh tế tư nhân trên địa bàn phường Láng Tròn giai đoạn từ ngày 01 tháng 01 năm 2023 đến ngày 30 tháng 6 năm 2026. Ủy ban nhân dân phường Láng Tròn báo cáo Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau để phục vụ công tác giám sát./.

Nơi nhận: 

- Như trên;
- CT, các PCT UBND phường;
- Phòng KTHTĐT phường;
- Lưu: VT, KTHTĐT (Anh) 



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Nam Duy